**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(1)  ...................., ngày ...... tháng ..... năm 20.....

**ĐƠN LY HÔN ĐƠN PHƯƠNG**

Kính gửi: **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN/QUẬN ............ (2)**

Tôi tên là ..................................................................(3) Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: ................. Nơi cấp: Công an tỉnh

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại: (4)

Nay tôi làm đơn này xin được Tòa giải quyết ly hôn với:

Ông/bà .................................................................. (3) Sinh ngày:

Chứng minh nhân dân số:

Ngày cấp: ................. Nơi cấp: Công an tỉnh

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại: (4)

Vì hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nghiêm trọng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

**Cụ thể như sau:**

Ngày........tháng....... năm ........, tôi và ông/bà ............................. kết hôn. Được UBND.............. Huyện/Quận ........... cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày ......./....../............

**Về con chung**:

**Về tài sản chung:**
Trong quá trình chung sống, vợ chồng tôi đã tạo lập (mua) được một số tài sản như sau :

Vì những lý lo như đã trình bày, nay tôi làm đơn này đề nghị Quý tòa xem xét giải quyết việc ly hôn với ông/bà ……………………….

***Yêu cầu Toà án giải quyết những vấn đề như sau: (5)***

**1**. **Về tài sản:**

**2.** **Về vấn đề nuôi con**: (6)

Kính mong Quý Tòa xem xét, giải quyết yêu cầu của tôi, theo quy định của pháp luật.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tài liệu đính kèm: (7)**** *Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (bản chính) ;*
* *CMND, Hộ khẩu của hai vợ chồng (bản sao công chứng);*
* *Giấy khai sinh cháu …… ;*
* *Giấy tờ chứng minh tài sản (bản sao công chứng)*
 | **Người làm đơn (8)**(ký, ghi họ tên) |

***Hướng dẫn viết đơn ly hôn đơn phương:***

(1) Ghi địa điểm làm đơn ly hôn (ví dụ: Hà Nội, ngày….. tháng….. năm……).

(2) Ghi tên Toà án có thẩm quyền giải quyết vụ án; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện A thuộc tỉnh B), nếu là Toà án nhân dân cấp tỉnh, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên) và địa chỉ của Toà án đó.

(3) Nếu người khởi kiện là cá nhân thì ghi họ tên; đối với trường hợp người khởi kiện là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi thì ghi họ tên, địa chỉ của người đại diện hợp pháp của cá nhân đó; nếu người khởi kiện là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và ghi họ, tên của người đại điện hợp pháp của cơ quan, tổ chức khởi kiện đó.

(4) Ghi nơi cư trú tại thời điểm nộp đơn khởi kiện. Nếu người khởi kiện là cá nhân, thì ghi đầy đủ địa chỉ nơi cư trú (ví dụ: Nguyễn Văn A, cư trú tại thôn B, xã C, huyện M, tỉnh H); nếu người khởi kiện là cơ quan, tổ chức, thì ghi địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó (ví dụ: Công ty TNHH Hin Sen có trụ sở: Số 20 phố LTK, quận HK, thành phố H).

 (5) Nêu cụ thể từng vấn đề yêu cầu Toà án giải quyết.

(6) Nêu cụ thể yêu cầu giành quyền nuôi con và yêu cầu trợ cấp (nếu có).

(7) Ghi rõ tên các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện gồm có những tài liệu nào và phải đánh số thứ tự (ví dụ: các tài liệu kèm theo đơn gồm có: bản sao hợp đồng mua bán nhà, bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, …).

 (8) Nếu người khởi kiện là cá nhân thì phải có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khởi kiện đó; trường hợp người khởi kiện là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi thì người đại diện hợp pháp đó phải ký tên điểm chỉ; trường hợp người khởi kiện, người đại diện hợp pháp không biết chữ, không nhìn được, không tự mình làm đơn khởi kiện, không tự mình ký tên hoặc điểm chỉ thì người có năng lực hành vi tố tụng dân sự đầy đủ làm chứng, ký xác nhận vào đơn khởi kiện. Nếu là cơ quan tổ chức khởi kiện, thì người đại điện hợp pháp của cơ quan, tổ chức khởi kiện ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ của mình và đóng dấu của cơ quan, tổ chức đó. Trường hợp tổ chức khởi kiện là doanh nghiệp thì việc sử dụng con dấu theo quy định của Luật doanh nghiệp. Nếu người khởi kiện không biết chữ thì phải có người làm chứng ký xác nhận theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 189 của Bộ luật tố tụng dân sự.